

KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

Thực hiện Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 26/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai “V/v ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh Gia Lai”, Kế hoạch số 1562/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện Kbang “*về kế hoạch cải cách hành chính năm 2021*”. Ủy ban nhân dân xã Đak Smar xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn xã; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030.
2. Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức về công tác CCHC.
3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong các lĩnh vực trên địa bàn xã; Đảm bảo tiến độ thực hiện và chất lượng, hiệu quả công tác xử lý văn bản QPPL sau rà soát và xử lý văn bản trái pháp (nếu có).
4. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công nhằm phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của xã.
5. Tiếp tục rà soát, đề nghị sắp xếp bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả;
6. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị “*về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*” và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ “*về chính sách tinh giản biên chế*”, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ “*sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế*” Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ “*sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế*”,

7. Đề nghị bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

8. Thực hiện hiệu quả Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về *“Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước”*; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 *“Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước”*;

9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã; trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; cung cấp, minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

10. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2019-2021.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Triển khai thực hiện các văn bản QPPL do Trung ương, tỉnh, huyện ban hành.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL; Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND xã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản pháp quy theo thẩm quyền; theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đánh giá hiệu quả áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã. Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ.

Xây dựng các kế hoạch và thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Bảo đảm hoàn thành Kế hoạch, chế độ báo cáo và xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Đảm bảo thực hiện tốt Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ *“về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành*

chính", Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ "về kiểm soát thủ tục hành chính", các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về kiểm soát TTHC và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ "về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC".

Thường xuyên cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, bảo đảm công khai, minh bạch, đầy đủ và chính xác của thủ tục hành chính; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại trụ sở UBND xã trực tiếp tiếp nhận, giải quyết; tích hợp dữ liệu TTHC để công khai trên Cổng thông tin điện tử của xã. Nhập, đăng tải công khai, tích hợp, khai thác, quản lý dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của UBND xã.

Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và một cửa hiện đại UBND xã; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời, xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại UBND xã.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát, đề nghị sắp xếp bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về "một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

Triển khai thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

Rà soát tình hình tổ chức và hoạt động của UBND xã; thường xuyên rà soát, đánh giá, thống kê việc thực hiện các nhiệm vụ của các ban ngành, công chức xã; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ban ngành, công chức trong công tác tham mưu, giải quyết, thực hiện nhiệm vụ được UBND xã giao.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị "về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức" và Nghị định 108/NĐ-CP/2014 ngày 20/11/2014 của Chính phủ "về chính sách tinh giản biên chế".

4. Cải cách công vụ

Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức.

Thực hiện bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Đăng ký các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, nâng cao trình độ

chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị cho CBCC, bảo đảm việc bồi dưỡng phù hợp với vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 của huyện, tỉnh đạt chuẩn theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo quy định.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ “*về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp*”; Tăng cường kiểm tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu ban ngành, đoàn thể xã, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị; xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

5. Cải cách tài chính công

Nâng cao chất lượng, thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về “*Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước*”, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 “*Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước*”.

Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chỉ tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

Tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ và Bộ ngành trung ương gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế có thể tham gia; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trên những lĩnh vực Nhà nước không nhất thiết sử dụng vốn ngân sách, như: giáo dục, văn hóa, thể thao, môi trường công cộng, cơ sở hạ tầng...

6. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử

Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, một cửa điện tử; thực hiện nâng cấp phần mềm Quản lý văn bản và điều hành theo quy định.

Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (liên thông 4 cấp Trung ương - tỉnh - huyện - xã). Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử...) đạt 100%.

Tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC nhằm xây dựng

chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với CCHC. Tập trung thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã để triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình một cửa hiện đại của xã. Thường xuyên biên tập thông tin và đăng tải lên cổng thông tin điện tử xã nhằm khai thác có hiệu quả nguồn thông tin phục vụ cho quản lý nhà nước và lợi ích xã hội của người dân trên địa bàn xã. Tăng cường ứng dụng mạng xã để giúp công dân, doanh nghiệp có thêm kênh thông tin giao tiếp với chính quyền các cấp, thực hiện các thủ tục hành chính.

Tăng cường sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng đã được triển khai. 100% công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong trao đổi công việc; bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hoạt động UBND xã.

Duy trì vận hành, sử dụng hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử liên thông từ tỉnh xã và kết nối với cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.gialai.gov.vn>); thực hiện công khai tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ lên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã.

Tăng cường cung cấp và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo lộ trình của tỉnh và theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đã đặt ra. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, xử lý giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm “Một cửa điện tử”; chủ động rà soát các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đã triển khai và chỉnh sửa các quy trình thực hiện nếu có sự thay đổi TTHC theo quy định.

Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, triển khai đồng bộ các giải pháp, khuyến khích tổ chức, người dân thực hiện các TTHC theo hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua các dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) nhằm đảm bảo việc triển khai hoạt động này của UBND xã đạt hiệu quả. Từng bước thay đổi thói quen, tạo sự tin tưởng của công dân, tổ chức khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI.

Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của UBND xã theo quy định tại Quyết định 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh “về việc chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015”.

Kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại UBND xã.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND xã; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và chủ tịch UBND xã trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Triển khai đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn xã, báo cáo đúng thời gian quy định.

Tổ chức kiểm tra công tác CCHC nhằm kịp thời chấn chỉnh việc chấp hành kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND xã dịch vụ công, của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Cử CBCC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cách thức giao tiếp với tổ chức, công dân và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông do cấp trên mở lớp.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch cải cách hành chính này và tình hình thực tế của UBND xã yêu cầu cán bộ, công chức chuyên môn có trách nhiệm tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2021 của UBND xã; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC năm 2021.

2. Văn phòng - Thống kê xã có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện theo định kỳ về Phòng Nội vụ huyện. Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

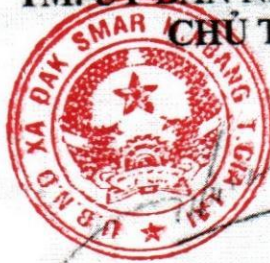
3. Văn hóa - Xã hội (phụ trách Văn hóa - Thông tin tuyên truyền) phối hợp với công chức chuyên môn đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của UBND xã Đak Smar năm 2021 trên địa bàn xã, yêu cầu cán bộ, công chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- TT UBND xã;
- TT MTTQ và Trưởng các đoàn thể xã;
- Công chức chuyên môn;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Trương Thị Hạnh Nhân

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo kế hoạch số: 03/KH-UBND ngày 20/01/2021 của UBND xã)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật: - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật; - Theo dõi kết quả thi hành pháp luật	1. Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật. 2. Thực hiện chế độ báo cáo.	Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã		- Ban hành trước ngày 30/01/2021. - Báo cáo công tác thi hành pháp luật trong quý IV năm 2021. - Ban hành trước ngày 30/01/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV năm 2021.
	2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.	1. Ban hành kế hoạch rà soát, VBQPPL của UBND xã. 2. Báo cáo kết quả thực hiện. 2. Các thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có).			
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC và các quy định có liên quan.	1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 của xã. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Văn phòng - Thống kê xã	Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng, Lao động-TB&XH, Công an xã	Ban hành kế hoạch trước 30/01/2021
	2. Cập nhật, niêm yết đầy đủ, kịp thời các TTHC và các quy định có liên quan theo quy định.	1. Các TTHC và quy định có liên quan được niêm yết tại Bộ phận một cửa.			Thường xuyên trong năm 2021 Thường xuyên trong năm 2021

	3. Thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Tất cả các phản ánh, kiến nghị đều được xử lý.	Báo cáo số lượng tiếp nhận và bản xử lý phản ánh, kiến nghị.	Văn phòng - Thống kê xã	Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng, Lao động-TB&XH, Công an xã	Báo cáo định kỳ theo quy định
	4. Niêm yết, công khai đầy đủ TTHC, đúng quy định tại Bộ phận Một cửa. Công khai trên trang thông tin thành phần của xã	Báo cáo kết quả niêm yết công khai TTHC theo quy định	Văn phòng - Thống kê xã	Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng, Lao động-TB&XH, Công an xã	Thực hiện thường xuyên trong năm
III. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế được UBND huyện giao. - Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện. - Thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người được làm việc được cấp có thẩm quyền giao.	Tờ trình; báo cáo	Văn phòng - Thống kê xã		Khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện
	2. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức theo Nghị định 108/2014/NĐ - CP và ND 113/2019/NĐ – CP của Chính phủ .	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê xã		- Báo cáo trong quý IV năm 2021.
IV. Cải cách công vụ	1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng - Thống kê xã		- Báo cáo trong quý IV năm 2021
	2. Thực hiện bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng - Thống kê xã		- Báo cáo trong quý IV năm 2021

	3. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức.	-Ban hành văn bản triển khai trong tháng 12/2021 -Báo cáo Kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức.	Văn phòng - Thống kê xã		- Báo cáo trong quý IV năm 2021.
	4. Đăng ký danh sách Cán bộ, công chức tập huấn, bồi dưỡng năm 2021	Theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.	Văn phòng - Thống kê xã	Các ngành có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
	5. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác cải cách hành chính	Văn bản cử công chức tham gia tập huấn (theo thông báo của huyện)	Văn phòng - Thống kê xã	Các ngành có liên quan	Trong năm 2021
V. Cải cách tài chính công	1.Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm.	Tài chính - Kế toán	Các ban ngành có liên quan	Trong năm 2021
	2.Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan	Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công	Tài chính - Kế toán		Báo cáo theo định kỳ
VI. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử	1. Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 của xã	- Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 - Báo cáo mức độ thực hiện kế hoạch.	Văn hóa - xã hội (phụ trách VH – TTTT)	Văn phòng - Thống kê xã	Báo cáo theo định kỳ
	2. Cập nhật các văn bản, TTHC lên trang thông tin thành phần xã	Các văn bản, TTHC	CC Tư pháp-Hộ tịch xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
	3. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng thư điện tử (mail công vụ)	Các văn bản, công việc liên quan	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
	4. Duy trì kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản (hệ thống văn bản điều hành).	Các văn bản	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm

	5. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.	Báo cáo tình hình thực hiện	Văn hóa - xã hội (phụ trách VH – TTTT)	Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
	6. Tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC	Các văn bản	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
	7. Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI.			Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
	8. Tiếp tục chấn chỉnh việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động cửa cơ quan	Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính	1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021	-Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021. -Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Ban hành kế hoạch trước 30/01/2021
	2. Thực hiện đánh giá CCHC theo Bộ chỉ số CCHC cấp xã	Báo cáo kết quả tự chấm điểm chỉ số CCHC năm 2021	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Cuối năm 2021
	3. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, kết quả thực hiện Kế hoạch.	Báo cáo CCHC đầy đủ, kịp thời theo quy định (báo cáo quý, báo cáo 6 tháng, 9 tháng, báo cáo năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu)	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Trước ngày 5 của tháng cuối quý
	4. Ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC	Công văn chỉ đạo	Văn phòng - Thống kê xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên trong năm